

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Hành động thích ứng với quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR) trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Lâm nghiệp 2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024, Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 156/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS) và Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Công văn số 7126/BNNMT-HTQT ngày 25/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phối hợp triển khai các hành động thích ứng với Quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR);

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hành động thích ứng với Quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR) trên địa bàn Thành phố, nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững trên địa bàn Thành phố.

- Chủ động thích ứng với các quy định của Liên minh Châu Âu về chống mất rừng và suy thoái rừng (EUDR).

- Đảm bảo các sản phẩm gỗ và lâm sản được sản xuất, chế biến, kinh doanh trên địa bàn Thành phố có nguồn gỗ hợp pháp, xuất xứ rõ ràng, minh bạch và có khả năng truy xuất nguồn gốc.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức và người dân trong bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững.

2. Yêu cầu

- Triển khai kế hoạch đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Sở, ngành và địa phương.

- Gắn việc thực hiện kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển lâm nghiệp của Thành phố.

- Đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững; kiểm soát nguồn gốc lâm sản nhằm đáp ứng các yêu cầu của Quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR).

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn thành phố.

- 100% cơ sở chế biến, kinh doanh lâm sản trên địa bàn được tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các quy định của EUDR.

- 100% diện tích đất lâm nghiệp được rà soát, lập hồ sơ quản lý.

- 100% cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản ký cam kết sử dụng nguồn gốc hợp pháp.

- 100% vụ việc vi phạm được phát hiện, xử lý kịp thời.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật Việt Nam và các quy định của Liên minh Châu Âu về chống mất rừng và suy thoái rừng.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn cho các doanh nghiệp chế biến gỗ, các làng nghề và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Xây dựng và phát sô tay hướng dẫn và các tờ rơi, tài liệu để phổ biến quy định về EUDR phù hợp với nhu cầu, năng lực của từng nhóm đối tượng có liên quan về nội dung và các biện pháp cần triển khai thực hiện, đảm bảo hiểu rõ, hiểu đúng và đầy đủ các quy định của EUDR.

2. Thực hiện công tác quy hoạch rừng và đất lâm nghiệp

- Đẩy nhanh công tác rà soát rừng theo Kế hoạch 57/KH-UBND ngày 16/02/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chiến lược phát triển lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo. Trong đó tập trung rà soát, cập nhật hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp để cắm mốc ranh giới rừng và tăng cường quản lý đất lâm nghiệp.

- Kiểm soát chặt chẽ, hạn chế tối đa chuyển đổi mục đích rừng để phát triển kinh tế; Kiên quyết xử lý các vi phạm pháp luật về san ủi, xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp, mua, bán, chuyển nhượng rừng và đất lâm nghiệp trái phép.

- Thực hiện giao đất gắn với giao rừng để phát triển du lịch sinh thái, phát triển kinh tế dưới tán rừng nâng cao đời sống cho người dân tham gia bảo vệ rừng, bảo vệ phát triển rừng bền vững.

3. Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về tài nguyên rừng

- Ứng dụng công nghệ GIS (Geographic Information System - Hệ thống thông tin địa lý), ảnh viễn thám và các công nghệ số trong quản lý rừng.

- Kết nối dữ liệu với hệ thống theo dõi diễn biến rừng Quốc gia.

4. Kiểm soát nguồn gốc lâm sản

- Rà soát các cơ sở chế biến kinh doanh lâm sản trên địa bàn Thành phố, tổ chức phân loại doanh nghiệp để quản lý, hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, tổ chức cá nhân chấp hành các quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, giám sát chặt chẽ việc nhập, xuất lâm sản, kết hợp kiểm tra, truy xuất nguồn gốc lâm sản khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

- Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản thực hiện các quy định pháp luật về quản lý lâm sản và lưu trữ hồ sơ nguồn gốc lâm sản.

5. Phát triển chuỗi cung ứng lâm sản bền vững

- Khuyến khích doanh nghiệp sử dụng nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp như nguồn lâm sản nhập khẩu và nguồn nguyên liệu gỗ rừng trồng trong nước.

- Diện tích rừng Hà Nội không lớn nhưng có vai trò đặc biệt quan trọng trong bảo vệ môi trường Thủ đô. Vì vậy, cần tập trung phát triển rừng bền vững gắn phát triển rừng với phát triển kinh tế dưới tán rừng, kết hợp du lịch sinh thái do đó tăng cường liên kết với các vùng nguyên liệu gỗ tại các tỉnh lân cận.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tìm hiểu đáp ứng yêu cầu của thị trường EU để phát triển xuất khẩu các sản phẩm gỗ.

6. Tăng cường quản lý bảo vệ rừng

- Tăng cường quản lý địa bàn, bám sát rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về rừng và đất lâm nghiệp.

- Tổ chức theo dõi diễn biến rừng và ứng dụng khoa học công nghệ vào bảo vệ rừng phát hiện sớm các hành vi xâm hại rừng.

- Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng: thực hiện nghiêm "4 tại chỗ", rà soát khu vực trọng điểm, trực 24/24 giờ trong mùa khô và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cảnh báo sớm. Chính quyền cấp xã kiểm soát chặt chẽ người ra vào rừng, bố trí trang bị, phương tiện, lực lượng sẵn sàng tham gia chữa cháy.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng và truy xuất nguồn gốc lâm sản.

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ rừng như: Nhân rộng đầu tư, lắp đặt hệ thống Camera giám sát rừng phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng kết hợp hệ thống Flycam tuần tra rừng cùng trang bị dữ liệu ảnh viễn thám độ phân giải cao phục vụ nhiệm vụ giám sát biến động tài nguyên rừng, cập nhật diễn biến rừng và phát hiện sớm các hành vi xâm hại rừng kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản quy định pháp luật Việt Nam cũng như các hiệp định mà Việt Nam tham gia ký kết với Liên minh Châu Âu (EUDR); thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định EUDR trong quá trình sản xuất, đảm bảo yêu cầu về nguồn gốc xuất xứ sản phẩm.

- Phát huy tối đa các dịch vụ lâm nghiệp, dịch vụ môi trường rừng, dịch vụ hệ sinh thái rừng như dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng và các dịch vụ mới khác để tạo nguồn thu tái đầu tư bảo vệ và phát triển rừng; khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình, tư nhân và cộng đồng dân cư địa phương đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng rừng theo phương án quản lý rừng bền vững.

- Thu hút doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào sản xuất kinh doanh, chế biến lâm sản trên địa bàn Thành phố bằng các giải pháp hỗ trợ cơ sở hạ tầng, nguồn vốn, chính sách thuế, khoa học công nghệ cùng với đó lồng ghép các nguồn lực vào đầu tư phát triển lâm nghiệp với nguồn vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tăng cường các biện pháp ngăn chặn, chống chặt phá rừng, xâm lấn rừng, xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ rừng; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã và cán bộ Kiểm lâm.

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động, phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và truy xuất nguồn gốc lâm sản.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn Thành phố; tiếp nhận, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch

kịp thời, hiệu quả; phổ biến EUDR, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đến các chủ rừng, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, người dân và đơn vị có liên quan khác để triển khai thực hiện;

- Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản đến các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật Việt Nam cũng như các quy định của Liên minh Châu Âu; phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật và xử lý vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

2. Sở Tài chính:

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Sở Công Thương:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên cung cấp thông tin thị trường và các quy định của EU liên quan đến sản phẩm gỗ.

4. Sở Văn hóa và Thể thao:

Tăng cường thực hiện các hoạt động thông tin truyền thông về nội dung Kế hoạch này; phổ biến EUDR và các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đến các cơ quan quản lý các cấp và các đơn vị có liên quan.

5. Công an Thành phố:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp theo chức năng nhiệm vụ.

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ; Công an xã, phường chủ động triển khai công tác công an nhằm kịp thời tham mưu cho cơ quan chức năng giải quyết khó khăn, bất cập trong cơ chế, chính sách theo chức năng nhiệm vụ.

6. Bộ Tư lệnh Thủ đô:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

7. Cục Thuế Thành phố:

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát các tổ chức, cá nhân kinh doanh, chế biến lâm sản nộp thuế, các đối tượng chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn Thành phố theo quy định pháp luật.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động thích ứng với EUDR trên địa bàn đảm bảo các nhiệm vụ chung của Thành phố.

- Tuyên truyền, phổ biến EUDR và các quy định pháp luật Việt Nam, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, hộ gia đình tại địa phương có hoạt động về lâm nghiệp, kinh doanh, chế biến lâm sản chấp hành nghiêm các quy định pháp luật.

- Chỉ đạo các phòng, các cơ quan chức năng trên địa bàn phối hợp lực lượng, công an, kiểm lâm, quân đội tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và xử lý vi phạm về lâm nghiệp.

- Rà soát, quản lý hiện trạng đất lâm nghiệp trên địa bàn; Tổ chức tuyên truyền ký cam kết đối với tổ chức cá nhân hoạt động kinh doanh liên quan đến lâm nghiệp.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý;
- Nguồn vốn từ các chương trình, dự án liên quan;
- Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường
 - Thường trực Thành ủy
 - Thường trực HĐND TP
 - Chủ tịch UBND TP
 - Các PCT UBND Thành phố;
 - Các sở, ban, ngành Thành phố
 - UBND các xã, phường;
 - CVP/ các PCVP;
 - Các phòng: NNMT, KT, ĐT, NC, KGVX;
 - Lưu: VT, NNMT.
- (để b/c);
- (để t/h);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu